TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NGÃ NĂM** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2023/HS-ST
Ngày 31/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trúc Phương
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Thắng
Bà Trần Thị Mỹ Xuân

- Thư ký phiên tòa: ông Quách Văn Diễn – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Thơ - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 25 và 31 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2023/TLST-HS, ngày 28 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Dương Khánh D, sinh ngày 13/9/1998, tại huyện V, tỉnh Bạc Liêu (bị cáo có mặt tại phiên tòa). Nơi cư trú: Số C, đường C, Khóm F, Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn T và bà Đặng Thị S; anh, chị em ruột: 02 người; Vợ tên Nguyễn Nhật Thảo V, con : 01 người; tiền án: không có; tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/11/2022, chuyển sang tạm giam từ ngày 05/11/2022 cho đến nay.

- Bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1982 (có mặt)

Địa chỉ: ấp Mỹ Đông 1, xã Mỹ Quới, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng

2. Bà Phan Thị L, sinh năm 1962 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp B, xã C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Đào Thị H, sinh năm 1997 (Vắng mặt)

Địa chỉ: số C đường T, khóm B, phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

2. Ông Đặng Đình K, sinh năm 1992 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khóm C, Phường E, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

3. Bà Nguyễn Bích N, sinh năm 1994 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khóm D, Phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

4. Bà Nguyễn Nhật Thảo V1, sinh năm 2000 (có mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã V, huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

- *Người làm chứng*

1. Bà Lê Kim Đ, sinh năm 1996 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp M, xã M thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

2. Bà Lâm Kim Đ1, sinh năm 1951 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp B, xã C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 31/10/2022, bị cáo Dương Khánh D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Vission biển kiểm soát 94K1-877.68 đi từ nhà trọ T2 thuộc xã L, V, Bạc Liêu ra hướng Quốc lộ A đi về hướng Cà Mau để đi làm (định đi bán Sim). Tuy nhiên, khi nhớ lại bản thân đang thiếu nợ cần tiền để trả nên D nảy sinh ý định cướp tài sản của người khác đem bán lấy tiền trả nợ. Bị cáo D ghé mua con dao (đặc điểm con dao cán nhựa, lưỡi kim loại, tổng chiều dài 20cm) để làm hung khí và đi tìm nhà nào có ít người sẽ vô dùng dao khống chế để lấy tài sản của họ. Khi đến khu vực thị xã N vừa chạy xe vừa quan sát thấy nhà bà Nguyễn Thị C (ở ấp M, xã M, thị xã N) cửa rào mở, không có ai ở phía trước nên D chạy xe qua khỏi nhà bà C khoảng 100 mét, sau đó quay xe chạy ngược lại đậu xe ngoài lộ trước nhà bà C. D lấy con dao để trong hộc xe phía trước cầm trên tay đi vào nhà bà C, do cửa nhà trước đã đóng nên D đi theo đường hành lang ra nhà sau vào trong nhà. D nhìn thấy có phòng ngủ đóng cửa không khoá nên D mở cửa phòng đi vô phát hiện bà C đang ngủ, bà Cẩm t dậy hỏi "*Ai vậy"*, D nói "*Ăn Cướp*", vừa nói D vừa cầm dao tiến đến gần đưa dao về trước mặt bà C đe doạ, thấy D cầm dao bà C sợ không dám la. D lấy điện thoại hiệu SAMSUNG A10 để gần bà C bỏ túi quần, D nói tiếp "*Có tiền bạc, vòng vàng gì đem ra mau, tôi đang cần tiền"*, bà C nói *"không có*", D đẩy bà C nằm xuống giường, đi ra khỏi phòng đóng cửa lại và ra nhà sau, D lấy tiếp điện thoại hiệu Oppo F11 Pro

để gần tivi bỏ vô túi quần và đi theo đường hành lang ra ngoài, lên xe điều khiển chạy về hướng Bạc Liêu tẩu thoát. Trên đường đi Dương Khánh D vứt con dao xuống sông tại cầu Ấ thuộc ấp M, xã M, thị xã N. Đến chiều cùng ngày D đi đến cửa hàng Đ2 trên đường V, Khóm H, Phường C, thành phố B, Bạc Liêu để bán điện thoại Oppo F11 Pro cho ông Đặng Đình K với số tiền 2.000.000 đồng, qua ngày hôm sau bị cáo đến cửa hàng điện thoại Đức Thanh trên đường T, Khóm B, Phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu bán điện thoại Samsung Galaxy A10 cho bà Đào Thị H được số tiền 550.000 đồng.

Quá trình mở rộng điều tra, Dương Khánh D khai nhận vào ngày 29/10/2022 có hành vi dùng dao đe doạ và chiếm đoạt tài sản của bà Phan Thị L tại khu vực ấp B, xã C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu. Cụ thể như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 29/10/2022, bị cáo Dương Khánh D điều khiển xe Vision, biển kiểm soát 94K1-877.68 đi từ nhà T ra Quốc lộ A về hướng L để đi bán Sim điện thoại. Khi nhớ lại bản thân đang thiếu nợ cần tiền để trả nên D nảy sinh ý định tìm nhà nào ít người sẽ vô khống chế lấy tài sản của họ đem bán. Trên đường đi bị cáo ghé mua con dao trên tuyến Quốc lộ A (không rõ địa chỉ) có đặc điểm là loại dao gọt trái cây, cán bằng nhựa, lưỡi bằng kim loại màu trắng, tổng chiều dài con dao là khoảng 10cm, mua xong D bỏ con dao vô túi quần đang mặc rồi điều khiển xe chạy về hướng V, V vô đường lộ đal, khi chạy ngang qua nhà bà Phan Thị L (ở ấp B, xã C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu) phát hiện cửa rào mở, phía trước không có ai, nên D quay xe lại đậu ngoài lộ. Bị cáo D đi vô nhà bằng cửa trước không thấy ai nên D đi đường hành lang ra nhà sau, khi tới nhà vệ sinh thấy bà L đang giặt đồ nên D lấy con dao ra cầm trên tay đưa mũi dao về trước vô người bà L, do sợ có người phát hiện nên D đẩy bà L vô phòng ngủ. Tại đây, D đưa mũi dao vô ngực bà L nói *"Có vòng vàng, tiền bạc gì đem ra"* bà L nói *"không có*", khi thấy trên tay bà L có đeo vàng D yêu cầu tháo ra, bà L tháo ra 02 nhẫn vàng (một nhẫn vàng loại 18k, trọng lượng 01 chỉ; một nhẫn vàng loại 18k, trọng lượng 05 phân) đưa cho D. D tiếp tục dí dao vô người bà L kêu mở tủ lấy tiền, bà L mở tủ lấy trong túi áo ra 200.000 đồng đưa cho D. Sau khi lấy được tài sản D đi ra ngoài, đóng cửa phòng lại rồi nhanh chóng lên xe chạy về nhà trọ T. Đến chiều cùng ngày D đem số vàng trên bán cho tiệm V2 ở Khóm D, Phường G, thành phố B được số tiền khoảng 3.100.000 đồng. Số tiền này D đã tiêu xài hết.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số: 32/KL-HĐĐG ngày 10 tháng 11 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thị xã N, Sóc Trăng kết luận: 01 điện thoại di động hiệu S1 A10, màu xanh đen có giá 517.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Oppo F11 Pro, màu tím đen có giá 1.900.000 đồng. Tổng giá trị

các tài sản bị chiếm đoạt trong vụ "Cướp tài sản" xảy ra ngày 31/10/2022 là 2.417.000 đồng.

Bản kết luận định giá tài sản số: 17/KL-HĐĐGTS ngày 20 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện V, tỉnh Bạc Liêu kết luận: 01 chiếc nhẫn bằng vàng 18K, có đính hột đá, trọng lượng vàng 01 chỉ có giá 3.466.000 đồng, 01 chiếc nhẫn bằng vàng 18K, loại nhẫn trơn, trọng lượng 05 phân có giá 1.733.000 đồng. Tổng giá trị các tài sản bị chiếm đoạt trong vụ "Cướp tài sản" xảy ra ngày 29/10/2022 là 5.199.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 16/CT-VKSNN ngày 27 tháng 3 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm truy tố bị cáo Dương Khánh D về tội " *Cướp tài sản*" theo điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) chấp nhận cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Đồng thời đề nghị HĐXX áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm g khoản 1, Điều 52; điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo D; Đề nghị xử phạt bị cáo D từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù đến 08(tám) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bị cáo bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Xử lý vật chứng: Trả cho bà Nguyễn Nhật T1 Vi 01 chiếc xe mô tô hiệu Vision, màu trắng đen, biển kiểm soát 94K1-877.68, số khung: RLHJF583XKY067448, số máy JF86E2131895.

Bị cáo D thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận cáo trạng truy tố bị cáo là đúng tội, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại C xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2]. Đối với việc vắng mặt của bị hại Phan Thị L; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Đào Thị H, ông Đặng Đình K, bà Nguyễn Bích N, những người làm chứng gồm bà Lê Kim Đ, bà Lâm Kim Đ1 nhưng đã có lời khai làm rõ các tình tiết vụ án, việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự để xét xử vắng mặt những người nêu trên.

[3]. Tại phiên tòa bị cáo Dương Khánh D khai nhận: Do không có tiền tiêu xài cho cá nhân cũng như thiếu nợ, trong khoảng thời gian từ ngày 29/10/2022 đến ngày 31/10/2022 bị cáo Dương Khánh D đã hai lần cướp tài sản cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 07 giờ ngày 29/10/2022, bị cáo Dương Khánh D điều khiển xe Vision, biển kiểm soát 94K1-877.68 đi từ nhà T ra Quốc lộ A về hướng L để đi bán Sim điện thoại. Trên đường đi bị cáo D ghé mua con dao cán bằng nhựa, lưỡi bằng kim loại màu trắng rồi điều khiển xe chạy về hướng V, V vô đường lộ đal, khi chạy ngang qua nhà bà Phan Thị L thì thấy cửa rào mở, phía trước không có ai, nên D quay xe lại đậu ngoài lộ. Bị cáo D đi vô nhà thì thấy bà L đang giặt đồ nên D lấy con dao ra cầm trên tay uy hiếp bà L để cướp 02 nhẫn vàng và lấy 200.000 đồng. Sau khi lấy được tài sản D nhanh chóng lên xe chạy về nhà trọ T. Đến chiều cùng ngày D đem số vàng trên bán cho tiệm V2 ở Khóm D, Phường G, thành phố B được số tiền khoảng 3.100.000 đồng. Số tiền này D đã tiêu xài cá nhân và trả nợ.

Vụ thứ hai: Vào sáng ngày 31/10/2022, bị cáo Dương Khánh D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Vission biển kiểm soát 94K1-877.68 đi từ nhà trọ T2 thuộc xã L, V, Bạc Liêu ra hướng Quốc lộ A đi về hướng Cà Mau để đi làm (định đi bán Sim). Bị cáo D ghé mua con dao rồi đến khu vực thị xã N, D vừa chạy xe vừa quan sát thấy nhà bà Nguyễn Thị C cửa rào mở, không có ai ở phía trước nên D chạy xe qua khỏi nhà bà C khoảng 100 mét, sau đó quay xe chạy ngược lại đậu xe ngoài lộ trước nhà bà C. D lấy con dao cầm trên tay đi vào nhà bà C rồi vào phòng ngủ khống chế bà C lấy 01 điện thoại hiệu SAMSUNG A10 và 01 điện thoại hiệu Oppo F11 Pro sau đó lên xe tẩu thoát. Trên đường đi Dương Khánh D vứt con dao xuống sông tại cầu Ấ thuộc ấp M, xã M, thị xã N. Đến chiều cùng ngày D đi đến cửa hàng Đ2 trên đường V, Khóm H, Phường C, thành phố B, Bạc Liêu để bán điện thoại Oppo F11 Pro cho ông Đặng Đình K với số tiền 2.000.000 đồng, qua ngày hôm sau bị cáo đến cửa hàng điện thoại Đức Thanh trên đường T, Khóm B, Phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu bán điện thoại Samsung Galaxy A10 cho bà Đào Thị H được số tiền 550.000 đồng.

Qua giám định: 01 chiếc nhẫn bằng vàng 18K, có đính hột đá, trọng lượng vàng 01 chỉ có giá 3.466.000 đồng, 01 chiếc nhẫn bằng vàng 18K, loại nhẫn trơn, trọng lượng 05 phân có giá 1.733.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu S1 A10, màu xanh

đen có giá 517.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Oppo F11 Pro, màu tím đen có giá 1.900.000 đồng. Tổng giá trị các tài sản bị chiếm đoạt là 7.616.000 đồng.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Nên Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định: Chỉ vì không có tiền tiêu xài cho cá nhân cũng như trả nợ, bị cáo D 02 lần dùng dao là hung khí nguy hiểm để khống chế các bị hại để chiếm đoạt tài sản là tiền, vàng và điện thoại di động, sau đó đem bán để tiêu xài cho cá nhân và trả nợ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản, quyền bất khả xâm phạm về tính mạng, sức khỏe, thân thể của người khác là khách thể mà luật hình sự Việt Nam bảo vệ, nên cần phải được xử lý nghiêm trước pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Dương Khánh D phạm tội "Cướp tài sản" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Như vậy, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm truy tố đối với hành vi của bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4]. Tuy nhiên, xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng, bị cáo đã thực hiện 02 lần cướp tài sản của người khác nên phạm tội thuộc trường hợp phạm tội hai lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho các bị hại Nguyễn Thị C 3.000.000 đồng, bà Phan Thị L 5.100.000 đồng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đặng Đình K số tiền 2.000.000 đồng, bà Đào Thị H 550.000 đồng, bị cáo đầu thú, các bị hại có đơn yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có ông nội tham gia cách mạng. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần được xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Xử lý vật chứng: đối với chiếc xe mô tô hiệu Vision, màu trắng đen, biển kiểm soát 94K1-877.68, số khung RLHJF583XKY067448, số máy JF86E2131895 là tài sản riêng của bà V1 giao cho bị cáo sử dụng, không biết bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần trao trả cho bà V1.

[7]. Xét lời đề nghị của kiểm sát viên về việc áp dụng pháp luật là có căn cứ, về mức hình phạt, cần xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm như đề nghị của kiểm sát viên là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi mà bị cáo gây ra.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào điểm a, khoản 1, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 2, Điều 168; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Dương Khánh D.

Tuyên bố: Bị cáo Dương Khánh D phạm tội "Cướp tài sản";

1.Xử phạt bị cáo Dương Khánh D 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, Thời hạn phạt tù tính từ ngày 02/11/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Trả cho bà Nguyễn Nhật T1 Vi 01 chiếc xe mô tô hiệu Vision, màu trắng đen, biển kiểm soát 94K1-877.68, số khung RLHJF583XKY067448, số máy JF86E2131895.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào điểm a, khoản 1, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Báo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt bản án hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008 *(Được sửa đổi, bổ sung năm 2014)*, thì những người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời

hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng (1);*
- *Phòng KTNV và THA- TAT Sóc Trăng(1);*
- *VKSND tỉnh Sóc Trăng(1);*
- *VKSND thị xã Ngã Năm(1);*
- *CAND thị xã Ngã Năm(1);*
- *CQĐT CA thị xã Ngã Năm(1);*
- *Bị cáo(1);*
- *Bị hại (1)*
- *Người có QLNVLQ (1)*
- *Lưu hồ sơ vụ án (1).*
- *Bộ phận lưu trữ (5).*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Trúc Phương